TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
TỈNH L

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

Bản án số: 45/2022/HSST
Ngày: 17-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Vững.

Bà Nguyễn Thị Hồng Thùy.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G: Ông Bùi Văn Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện G, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2022/TLST - HS ngày 29 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quách Đỗ Th**, sinh năm: 1991.

ĐKTT: 106/H/5B Lạc Long Quân, Phường 13, Quận 11, Th phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: ấp Phước Hưng 1, xã Phước Lâm, huyện G, tỉnh L; trình độ học vấn: 03/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ) và bà Quách Đỗ Vẽ; bản thân chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: theo Quyết định số: 315/QĐ-TA ngày 22/6/2017 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Th phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng, ngày 25/9/2018, chấp hành xong; theo Quyết định số: 23/QĐ-TA ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Th phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng, ngày 30/11/2020, chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22/02/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Trần Chí Hải, sinh năm: 1992 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Phước Hưng 1, xã Phước Lâm, huyện G, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 15 phút, ngày 19/02/2022, Quách Đỗ Th đi bộ từ nhà trọ của mình tại ấp Phước Hưng 1, xã Phước Lâm, huyện G, tỉnh L đến nhà người quen. Khi đi ngang nhà của anh Trần Chí Hải (cùng ấp), Th nhìn thấy xe môtô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số: 62M1 – 150.40 của anh Hải đang đậu trong sân, chìa khóa vẫn cắm trên ổ công tắc nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Quan sát không thấy ai nên Th đi vào trong sân dắt xe ra, rồi nổ máy xe tẩu thoát. Th điều khiển xe đến quận Bình Tân, Th phố Hồ Chí Minh bán xe trên cho 01 thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 3.000.000 đồng (xe không thu hồi được), rồi đón xe về nhà trọ. Qua truy xét, Công an xã Phước Lâm mời Th về làm việc và Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận định giá tài sản số: 15/KLĐG ngày 21/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G kết luận: 01 (Một) xe môtô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen - trắng, biển số 62M1 – 150.40, Số máy: 5C64-1006657; Số khung: 641DY-006638, đăng ký lần đầu ngày 02/10/2014, xe đã qua sử dụng, đang hoạt động bình thường đến thời điểm bị trộm cắp (Tài sản không thu hồi được), trị giá 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã nhìn nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 46/CT-VKSCG, ngày 29/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo tội *"Trộm cắp tài sản"* và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Quách Đỗ Th từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Trách nhiệm dân sự: người bị hại anh Trần Chí Hải không có yêu cầu, nên đề nghị không xem xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo trong lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 14 giờ 15 phút, ngày 19/02/2022 khi đi bộ ngang nhà anh Trần Chí Hải, bị cáo phát hiện thấy trước sân nhà anh Hải có xe môtô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số: 62M1 – 150.40 của anh Hải đang đậu trong sân, chìa khóa vẫn cắm trên ổ công tắc nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Bị cáo đã lén lút lấy trộm xe mô tô chạy đến quận Bình Tân, Th phố Hồ Chí Minh bán xe cho 01 thanh niên (không rõ nhân thân) với giá 3.000.000 đồng. Theo kết luận định giá tài sản số: 15/KLĐG ngày 21/02/2022, kết luận xe môtô bị cáo chiếm đoạt trị giá 4.000.000 đồng. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 4.000.000 đồng, trên 2.000.000 đồng và dưới 50.000.000 đồng, nên hành vi của bị cáo đã cấu Th tội *"trộm cắp tài sản"* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây mất an ninh trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

[4] Xét về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[5] Xét về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo phạm tội nhưng Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về nhân thân của bị cáo, bị cáo có nhân thân xấu, có 02 tiền sự: Quyết định số: 315/QĐ-TA ngày 22/6/2017 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Th phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng, chấp hành xong ngày 25/9/2018 và Quyết định số: 23/QĐ-TA ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Th phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng, chấp hành xong ngày 30/11/2020. Do đó xét thấy thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo trở Th người có ích cho xã hội. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hiện đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[7] Về tang tài vật thu giữ trong quá trình điều tra: tạm giữ số tiền 3.000.000 đồng, là số tiền mà bị cáo có được từ việc bán xe lấy trộm. Bị cáo đồng ý dùng số tiền trên để hoàn trả cho bị hại, nên Cơ quan CSĐT đã trả số tiền trên cho anh Hải, là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: xe mô tô không thu hồi lại được, nhưng anh Hải đã nhận số tiền 3.000.000 đồng. Tại phiên tòa anh Hải vắng mặt, nhưng theo hồ sơ thể hiện *(bút lục số 71 và 75)* anh Hải không yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự, nên không xem xét.

[10] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Quách Đỗ Th phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Quách Đỗ Th 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 22/02/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (17/5/2022) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về án phí: bị cáo Quách Đỗ Th phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

Nơi nhận:
-*TAND tỉnh L;*
-*VKSND huyện G;*
-*CA huyện G;*
-*THA huyện G;*
-*Bị cáo;*
-*Lưu hồ sơ;*
-*Lưu án văn.*

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
TỈNH L

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

G, ngày 17 tháng 5 năm 2022

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 00 phút ngày 17 tháng 5 năm 2022.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh L.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Vững.

Bà Nguyễn Thị Hồng Thùy.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2022/TLHS-ST, ngày 29/4/2022 đối với bị cáo: Quách Đỗ Th.

Căn cứ vào Điều 259 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1.Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Quách Đỗ Th phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Quách Đỗ Th 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 22/02/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (17/5/2022) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Về án phí: bị cáo Quách Đỗ Th phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 9 giờ 15 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các Th viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA**

ĐẶNG VĂN VỮNG – NGUYỄN THỊ HỒNG THÙY **NGUYỄN ĐỨC BẢO**